

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM THAO
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HS - ST
Ngày 24 - 4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: 1/Ông Nguyễn Phúc Hiếu

2/Bà Trần Thị Thanh Huyền

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tri - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2023/HSST ngày 16 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Thị Hồng N; sinh ngày 25/01/1977 tại huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu A xã B, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Quốc K (đã chết) và bà: Kiều Thị H, sinh năm: 1934; có chồng: Nguyễn Khắc Đ, (đã chết) và có 02 con: lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Bản án số 08 ngày 28/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xử phạt Trần Thị Hồng N 6.000.000đ về tội Đánh bạc. N đã chấp hành xong bản án vào ngày 01/8/2013.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/12/2022 đến ngày 27/12/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại khu A xã B, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Thị Hồng N, sinh năm: 1977, trú tại: Khu A xã B, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú làm công việc tự do tại xã B. Vào khoảng giữa tháng 12/2022, N nảy sinh ý định bán số lô, số đề cho người có nhu cầu mua số lô, số đề nhằm thu lợi. Khoảng 17 giờ ngày 24/12/2022, Nguyễn Văn Đ2, sinh năm: 1959, trú tại: Khu X xã Y, huyện Lâm Thao đến nhà ở của N tại khu 6 xã B để hỏi mua số lô, số đề. N bán cho Đ2 số lô 68, 86 mỗi số 10 điểm (mỗi điểm lô tương ứng 20.000đ), số lô 49, 53 mỗi số 05 điểm, số lô 20, 21 mỗi số 15 điểm, tổng tiền mua số lô là 60 điểm thành tiền 1.200.000đ, N bán cho Đ2 các số đề 68, 86 mỗi số 300.000đ, số đề 49, 53 mỗi số 200.000đ, số đề 10, 11 mỗi số 100.000đ, tổng số tiền mua số đề là 1.200.000đ, N giảm cho Đ2 20% hoa hồng trên tổng số tiền mua số đề tương ứng 200.000đ. Các số lô, số đề bán cho Đ2 được N ghi vào tờ lịch cũ để lưu giữ gọi là “Bảng đề” và viết lại vào mảnh giấy đưa cho Đ2 gọi là “Cáp đề”. Tổng số tiền Đ2 mua số lô, số đề là 2.400.000đ, Đ2 chỉ phải trả cho N là 2.200.000đ. Cùng lúc đó, Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1989, trú tại: Khu C xã B đến hỏi mua của N số lô 22 là 90 điểm, số lô 77 là 30 điểm, số lô 05 là 20 điểm, tổng tiền mua số lô là 140 điểm thành tiền 2.800.000đ, cùng số đề 11 là 150.000đ, số đề 66 là 250.000đ, N giảm cho T 20% hoa hồng trên tổng số tiền mua số đề tương ứng 80.000đ. N ghi các số lô, số đề bán cho T vào bảng đề, sau đó ghi ra cáp đề đưa cho T. Tổng số tiền T mua số lô, số đề là 3.200.000đ, T chỉ phải trả cho N là 3.120.000đ. Sau khi T vừa trả tiền cho N thì cơ quan Công an phát hiện và bắt quả tang, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Thị Hồng N và thu giữ vật chứng gồm: Số tiền 5.320.000đ; 02 cáp đề; 01 bảng đề; 01 kéo và 01 bút bi.

Cùng ngày 24/12/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Thị Hồng N. Kết quả phát hiện và thu giữ: 02 bảng đề; 01 bút bi; 06 mảnh giấy trắng được cắt từ vỏ bao thuốc lá.

Tại cơ quan điều tra N khai nhận: Nhằm thu lợi bất chính từ việc đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề, vào trước ngày 24/12/2022 một vài ngày trước N không nhớ là ngày nào, N đã bán số lô, số đề và thu tiền của một số người, khi người mua số lô, số đề trúng thì N bỏ tiền thanh toán, nếu người mua không trúng thì N hưởng số tiền đã thu. Ngày 24/12/2022, ngoài bán số lô, số đề cho Đ2 và T với số tiền 5.600.000đ thì N còn bán số lô, số đề cho một số người khác N không nhớ là ai và cụ thể số tiền bán cho mỗi người là bao nhiêu, tổng số là 2.573.000đ (chưa trừ % cho khách) thể hiện tại bảng đề đã thu giữ tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, số tiền này N đã sử dụng vào mục đích cá nhân hết. 02 bảng đề cơ quan điều tra thu giữ trong quá trình khám xét là các số lô, số đề N bán cho người mua ở 02 ngày trước đó nhưng N không nhớ bảng đề nào bán vào ngày nào và bán cho ai. Bảng đề thứ nhất với tổng số tiền bán là 244.000đ (chưa trừ % cho khách), bảng đề thứ hai với số tiền bán là 270.000đ (chưa trừ % cho khách), những số tiền này N đã sử dụng vào mục đích cá nhân hết.

Hình thức đánh bạc qua bán số lô, số đề được N quy định với người mua như sau: Dùng kết quả xổ số kiến thiết Miền bắc hàng ngày để so số trúng thưởng và thanh toán tiền, số lô được so sánh với 02 số cuối của 27 giải kết quả xổ số, số đề hai số được so với 02 số cuối của giải đặc biệt, số đề ba số (còn gọi là ba càng) được so với 03 số cuối của giải đặc biệt. “Đầu” là 10 số đề hai số có chung số thứ nhất, có 10 bộ đầu số từ 0 đến 9; “Đít” là 10 số đề hai số có chung số thứ hai, có 10 bộ đít số từ 0 đến 9; “Tổng” là 10 số đề hai số tung ứng với chữ số hàng đơn vị của tổng hai chữ số trong số đề, có 10 bộ tổng từ 0 đến 9; “Dây thường” là 08 số đề hai số có định dạng AB, BA, (A+5)(B+5), (B+5)(A+5), A(B+5), (A+5)B, B(A+5), (B+5)A, có 10 bộ dây thường; “Dây kép” là 04 số đề hai số có định dạng AA, (A+5)(A+5); A(A+5), (A+5)A, có 05 bộ dây kép; Tỷ lệ trúng thưởng đối với số đề hai số bằng 70 lần tiền mua số, đối với ba càng bằng 300 lần tiền mua số, đối với số lô bằng 70.000 đồng/1 điểm, các số lô của người mua trúng bao nhiêu lần ở các giải xổ số thì người mua được bấy nhiêu lần nhưng tối đa không quá 03 lần. Đối với tiền mua số đề, N sẽ bớt cho khách mua từ 20% trên tổng số tiền mua số.

Quá trình điều tra xác định số tiền Trần Thị Hồng N đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho những người mua vào 02 ngày trước ngày 24/12/2022 là 514.000đ, đối với lần đánh bạc này, số tiền dùng để đánh bạc và nhân thân của N chưa đủ để xử lý về hình sự. Công an huyện Lâm Thao đã xử phạt vi phạm hành chính. Ngày 24/12/2022, N đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho Đ2, T và những người mua khác với số tiền dùng để đánh bạc và phải chịu trách nhiệm hình sự là 8.173.000đ.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn Đ2 và Nguyễn Ngọc T khai nhận hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề như đã nêu trên, Đ2 và T đều không có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, số tiền đánh bạc của Đ2 và T đều dưới 5.000.000đ, do vậy, hành vi không cấu thành tội đánh bạc.

Đối với những người khác đã mua số lô, số đề của N, do N không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của những người này do vậy cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh, làm rõ.

Tại bản Cáo trạng số: 14/CT - VKSLT ngày 10/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao đã truy tố bị cáo Trần Thị Hồng N về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện lâm Thao giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, xử phạt bị cáo:

- Trần Thị Hồng N từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc. Bị cáo được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ là 03 ngày (từ ngày 24/12/2022 đến ngày 27/12/2022) quy đổi = 09 ngày cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo N. Buộc bị cáo Trần Thị Hồng N phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng.

Về hình phạt bổ sung: Viện kiểm sát đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo N.
Về xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp:

Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 8.173.000đ (Tám triệu một trăm bảy mươi ba nghìn đồng);

Số tiền 514.000 đồng, N tự nguyện giao nộp. Tại phiên tòa N tự nguyện không đề nghị được nhận lại số tiền trên, nên cần được sung quỹ Nhà nước.

Tiêu hủy 02 bút bi nhãn hiệu Matixs màu mực đen, đã qua sử dụng; 05 mảnh giấy bìa màu trắng được cắt từ vỏ bao thuốc lá kích thước trung bình 11x 4,5 cm; 01 mảnh giấy là vỏ bao thuốc lá kích thước 28x11,2 cm; 01 kéo cắt màu đỏ, đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Trước khi tuyên án, bị cáo nói lời nói sau cùng:

Bị cáo Trần Thị Hồng N rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung:*

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 24/12/2022, tại nhà ở của mình thuộc khu A xã B, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ, Trần Thị Hồng N có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức bán số lô, số đề cho một số người, đến hồi 18 giờ 10 phút cùng ngày khi N vừa bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn Đ2 và Nguyễn Ngọc T thì bị bắt quả tang với tổng số tiền 8.173.000đ. Như vậy, có đủ căn cứ đề kháng định Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao truy tố bị cáo về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322

của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Vụ án tuy thuộc loại tội ít nghiêm trọng, song hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, năng lực hành vi để nhận thức được hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề là vi phạm pháp luật gây mất rất tự công cộng, làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác cũng như ảnh hưởng đến kinh tế hạnh phúc gia đình nhưng vì mục đích vụ lợi muốn có tiền tiêu sài không phải lao động nên bị cáo vẫn cố tình phạm tội, vì vậy cần phải đưa ra xét xử và có hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo Trần Thị Hồng N không có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu. Bản án số 08 ngày 28/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xử phạt Trần Thị Hồng N 6.000.000đ về tội Đánh bạc. N đã chấp hành xong bản án vào ngày 01/8/2013. Tuy nhiên, ở lần phạm tội này bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo còn tự nguyện giao nộp số tiền 514.000.000 để sung công nên bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và không nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như về điều kiện kinh tế và mục đích phạm tội của bị cáo N, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà có thể cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Hiện nay, bị cáo Trần Thị Hồng N lao động tự do, không có việc làm nên không khấu trừ thu nhập để sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo. Vì vậy theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự, cần buộc bị cáo Trần Thị Hồng N phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

VỀ HÌNH PHẠT BỔ SUNG:

Quá trình điều tra xác minh bị cáo Trần Thị Hồng N không có tài sản gì riêng nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

VỀ XỬ LÝ VẬT CHỨNG VÀ CÁC BIỆN PHÁP TƯ PHÁP:

Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 8.173.000đ (Tám triệu một trăm bảy mươi ba nghìn đồng);

Cần tiêu hủy 02 bút bi nhãn hiệu Matixs màu mực đen, đã qua sử dụng; 05 mảnh giấy bìa màu trắng được cắt từ vỏ bao thuốc lá kích thước trung bình 11x 4,5 cm; 01 mảnh giấy là vỏ bao thuốc lá kích thước 28x11,2 cm; 01 kéo cắt màu đỏ, đã qua sử dụng.

Đối với số tiền 514.000 đồng là số tiền Trần Thị Hồng N đã nộp là tiền đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề và nhân thân của N chưa đủ để xử lý về hình sự. Tại phiên tòa N tự nguyện không nhận lại số tiền trên, cần sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

(Số tiền N nộp và vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/4/2023).

Đối với Nguyễn Văn Đ2 và Nguyễn Ngọc T khai nhận hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề như đã nêu trên, Đ2 và T đều không có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, số tiền đánh bạc của Đ2 và T đều dưới 5.000.000đ, do vậy, hành vi không cấu thành tội đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định số tiền Trần Thị Hồng N đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho những người mua vào 02 ngày trước ngày 24/12/2022 là 514.000đ, đối với lần đánh bạc này, số tiền dùng để đánh bạc và nhân thân của N chưa đủ để xử lý về hình sự. Công an huyện Lâm Thao đã xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với những người khác đã mua số lô, số đề của N, do N không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của những người này do vậy cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh, làm rõ là phù hợp.

[3] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao đề nghị về hình phạt đối với bị cáo, xử lý vật chứng, án phí, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo: Trần Thị Hồng N phạm tội: “Đánh bạc”

[2] Xử phạt:

- Bị cáo Trần Thị Hồng N 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ là 03 (ba) ngày (từ ngày 24/12/2022 đến ngày 27/12/2022) quy đổi = 09 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian còn lại là 17 (Mười bảy) tháng 21 (Hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Lâm Thao nhận được quyết định thi hành án đối với bị cáo.

Giao bị cáo Trần Thị Hồng N cho UBND xã B, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã B, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo Trần Thị Hồng N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Trần Thị Hồng N.

Buộc bị cáo Trần Thị Hồng N phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Bị cáo Trần Thị Hồng N phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Thị Hồng N.

[3] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 8.173.000đ đ (Tám triệu một trăm bảy mươi ba nghìn đồng);

Tiêu hủy 02 bút bi nhãn hiệu Matixs màu mực đen, đã qua sử dụng; 05 mảnh giấy bìa màu trắng được cắt từ vỏ bao thuốc lá kích thước trung bình 11x 4,5 cm; 01 mảnh giấy là vỏ bao thuốc lá kích thước 28x11,2 cm; 01 kéo cắt màu đỏ, đã qua sử dụng.

Sung quỹ Nhà nước số tiền 514.000 đ (Năm trăm mười bốn nghìn đồng).

(Số tiền N nộp và vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/4/2023).

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Thị Hồng N phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị TAND tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Công an huyện Lâm Thao;
- Cơ quan THAHS huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- UBND xã B
- Lưu: HS+ VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Kim Liên